

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHONG ĐIỀN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2022/HS-ST**

Ngày: 04 - 01 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Xuân Đàm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồng Thắng và bà Hồ Thị Phụng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Văn Chiến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng C (tên gọi khác: Nô); giới tính: Nam, sinh ngày 27/5/1995 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1956 và bà Đỗ Thị T1, sinh năm 1957; gia đình có 06 anh, em ruột, bị cáo là con út; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/9/2021 đến nay. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

Nhân thân: Sinh ra và lớn lên cùng gia đình tại địa phương, học hết lớp 6 thì nghỉ học phụ giúp gia đình cho đến ngày 24/9/2021 bị Công an huyện Phong Điền khởi tố về hành vi trộm cắp tài sản tại tại thôn Đông Thái, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***- Bị hại:***

1. Chị Thái Thị T3, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Đ, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt;

2. Ông Ngô Văn S, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn L, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh TT Huế, vắng mặt *(đã có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

3. Anh Nguyễn Trọng T4, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, vắng mặt *(đã có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

4. Anh Nguyễn Đình T5, sinh năm 1980; địa chỉ: huyện Ba Vì, TP Hà Nội, vắng mặt (đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn H, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh TT Huế, có mặt;

2. Anh Trần Quốc H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Đ, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh TT Huế, vắng mặt (đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Anh Hoàng Văn T6, sinh năm 1983; địa chỉ: thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh TT Huế, vắng mặt (đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Chị Hoàng Thị Y, sinh năm 1994; địa chỉ: thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh TT Huế, vắng mặt (đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

5. Chị Trương Thị V, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn L, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh TT Huế, vắng mặt;

6. Chị Trần Thị Minh D, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn L, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh TT Huế, vắng mặt;

7. Chị Trương Thị T7, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Đ, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh TT Huế, vắng mặt (đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

8. Chị Nguyễn Thị T8, sinh năm 1977; địa chỉ: thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh TT Huế, vắng mặt;

9. Anh Đào Chí C, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Đ, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh TT Huế, vắng mặt;

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1999; địa chỉ: xã Hải Dương, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định trộm cắp tài sản bán để lấy tiền tiêu xài nên khoảng 22h00 ngày 20/7/2021, bị cáo Nguyễn Đăng C một mình điều khiển xe mô tô biển số 75K5-6298 đến nhà của chị Thái Thị T3 ở thôn Đông Thái, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền để trộm cắp tài sản. Khi đến, C để xe cách nhà chị Thủy khoảng 10 mét rồi đi bộ vào phía sau nhà, phát hiện cửa hông nhà dưới không đóng nên C lén vào nhà dưới rồi đi đến phòng ngủ của vợ chồng chị Thủy. Nhìn qua cửa sổ thấy có hai người đang ngủ say, gần cửa sổ có ghế nhựa, trên ghế có một cái túi xách bằng vải, C liền thò tay qua song cửa sổ lấy trộm túi xách rồi thoát ra ngoài theo lối cũ. Sau đó C lên xe chạy đến khu vực rừng tràm phía sau khán đài sân vận động xã Phong Mỹ rồi dừng lại lục tìm tài sản trong túi vải vừa trộm được, C phát hiện trong túi có 19.000.000 đồng và một cái ví da màu trắng, bên trong ví da có một chứng minh nhân dân của chị Thủy và một giấy phép lái xe của anh L (chồng chị T3). Tại đây, C lấy tiền rồi vứt túi vải vào lùm cây, ví da và giấy tờ C vùi xuống đồng cát. Sáng hôm sau, C lấy tiền trộm

cấp đi trả nợ hết 7.070.000 đồng, số tiền còn lại C tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận: Trước khi trộm cắp tại nhà chị T3, bị cáo đã có 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trót lọt trước đó, cụ thể:

Lần thứ 1: Khoảng 22h00 ngày 07/7/2021, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô biển số 75K5-6298 đi dọc đường liên thôn thuộc xã Phong Mỹ với mục đích quan sát xem có ai sơ hở trong việc quản lý tài sản thì sẽ trộm cắp. Khi đi qua nhà ông Ngô Văn S ở thôn Lưu Hiền Hòa, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, phát hiện ông S đang ngủ trên nền nhà, cửa không đóng. C liền lén vào nhà và trộm cắp một cái điện thoại Samsung A31, màu trắng xám. Sáng hôm sau, C mang điện thoại về bán cho chị Hoàng Thị Y (chủ cửa hàng điện thoại Trí Tuệ, ở tổ dân phố Khánh Mỹ, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền) được 1.700.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Qua giám định - định giá: Chiếc điện thoại bị cáo chiếm đoạt hiệu Samsung A31, màu trắng xám có trị giá 2.000.000 đồng.

Lần thứ 2: Khoảng 23h00 ngày 10/7/2021, với thủ đoạn củ C một mình điều khiển xe mô tô biển số 75K5-6298 chạy quanh khu vực thôn Đông Thái, xã Phong Mỹ quan sát, khi đến nhà chị Trần Thị Thùy Bích (nhà đang cho công nhân làm đường thuê), C thấy điện còn sáng nên dừng xe cách nhà chị B khoảng 10 mét rồi đi bộ vào, lén lút đột nhập qua lối cửa hông (cửa không đóng). C phát hiện anh Nguyễn Trọng T4 là công nhân làm đường đang ngủ trên nền nhà, bên cạnh có một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, C liền chiếm đoạt điện thoại bỏ vào túi quần và tiếp tục lục trong túi quần của anh Tuệ treo gần đó lấy một ví da rồi chiếm đoạt 2.000.000 đồng trong ví.

Sau đó, C tiếp tục đột nhập phòng ngủ thứ hai và chiếm đoạt một máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S màu đen của anh Nguyễn Đình T5 (là công nhân) do anh T5 đã ngủ say.

Sau khi chiếm đoạt tài sản của anh T4 và anh T5, C mang điện thoại Samsung Galaxy A50S bán cho anh Hoàng Văn T6 (tổ dân phố Trạch Thượng 1, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền) với giá 1.500.000.đ; Điện thoại Samsung Galaxy A7 bán cho chị Hoàng Thị Y được 1.700.000.đ. Toàn bộ số tiền chiếm đoạt C đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo kết luận định giá: 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 trị giá 1.000.000.đ; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50S trị giá 1.500.000.đ. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt trong lần thứ 2 này là 4.500.000.đ.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho sở hữu chủ, Các chủ sở hữu đã nhận lại và không có yêu cầu khiếu nại gì.

Về trách nhiệm dân sự: Tất cả các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được bồi thường đầy đủ, không có ai có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 25-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định truy tố Nguyễn Đăng C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng: **Khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2**

**Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự hiện hành, xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng C từ 15 đến 18 (mười tám) tháng tù;**

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải thể được hiện qua nói lời sau cùng của bị cáo, đồng thời bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử “xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo được sớm trở về với cuộc sống gia đình, hòa nhập xã hội”.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Với mục đích chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Đăng C thường đánh xe máy dạo quanh các khu dân tìm sơ hở của chủ sở hữu trong việc bảo vệ, quản lý tài sản. Khi phát hiện có ai sơ hở thì C đợi đến thời điểm mọi người đã ngủ say để lén lút đột nhập chiếm đoạt tài sản.

Bằng thủ đoạn đó, trong khoảng thời gian từ ngày 07/7/2021 đến 20/7/2021, Nguyễn Đăng C đã 03 lần lén lút đột nhập chiếm đoạt tài sản trót lọt, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 22h00, lợi dụng chủ nhà đã ngủ say C đột nhập vào nhà ông Ngô Văn S ở thôn Lưu Hiền Hòa, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu sam sung trị giá 2.000.000.đ;

Lần thứ 2: Với thủ đoạn tương tự, khoảng 23h00 ngày 10/7/2021, C đã đột nhập vào nhà chị Trần Thị Thùy B ở xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền chiếm đoạt của anh Nguyễn Trọng T4 (là công nhân ở trọ) một điện thoại sam sung trị giá 1.000.000.đ và 2.000.000.đ tiền mặt; Chiếm đoạt của anh Nguyễn Đình T5 01 điện thoại sam sung trị giá 1.500.000.đ; Tổng trị giá tài sản Nguyễn Đăng C chiếm đoạt lần này là 4.500.000.đ.

Lần thứ 3: Khoảng 22h00 ngày 20/7/2021, C đột nhập vào nhà chị Thái Thị T3 ở xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền chiếm đoạt số tiền 19.000.000.đ.

Như vậy, tổng trị giá tài sản bị Nguyễn Đăng C chiếm đoạt 03 lần trong vụ án này là 25.500.000.đ. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản của mình.

Xét khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo Nguyễn Đăng C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Bị cáo nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là bị pháp luật cấm, nếu vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Nhưng với động cơ muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài, C đã 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản trót lọt, tài sản bị chiếm đoạt mỗi lần từ 2.000.000.đ trở lên.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Đăng C phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Quyết định truy tố của VKSND huyện Phong Điền là có căn cứ.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; hậu quả, nhân thân người phạm tội và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng và chống tội phạm, Hội đồng xét thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng với thủ đoạn lợi dụng thời điểm mọi người đã ngủ say, bị cáo đã nhiều lần lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong

việc quản lý tài sản để chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự của địa phương, gây tâm lý bất an trong cộng đồng dân cư.

Vì vậy, cần áp dụng một mức phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất của hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo giáo dục riêng đối với Nguyễn Đăng C; đồng thời để cảnh cáo răn đe phòng ngừa chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở.

Tuy nhiên, Hội đồng cũng xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ, để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, bảo đảm chính sách hình sự của pháp luật, cụ thể: Bị cáo đã khai báo thành khẩn; đã bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo đã tự thú khai ra 02 lần chiếm đoạt tài sản trước khi bị phát hiện; người bị hại đã có văn bản bản đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội nhiều lần”.

[3] Về những người liên quan đến vật chứng vụ án:

Đối với việc anh Trần Quốc H là chủ xe mô tô biển số 75K5 - 6298 đã cho bị cáo mượn từ tháng 6/2021, sau đó C đã sử dụng xe làm phương tiện để phạm tội: Quá trình điều tra đã chứng minh được “anh Huy hoàn toàn không biết việc C mượn xe mô tô để đi trộm cắp tài sản” nên Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Trần Quốc H là có căn cứ.

Đối với việc anh Hoàng Văn T6 và chị Hoàng Thị Y đã mua điện thoại (là tài sản do C phạm tội mà có), nhận thấy: Quá trình điều tra đã chứng minh được cả anh T6 và chị Y đều không biết các điện thoại do C mang đến bán là tài sản do trộm cắp mà có nên Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh T6 và chị Y là có cơ sở.

Đối với việc Nguyễn Đăng C mang tiền trộm cắp được đến trả nợ cho chị Trương Thị V, Trần Thị Minh D, Trương Thị T3, Nguyễn Thị T7 và anh Đào Chí C, nhận thấy: Quá trình điều tra đã chứng minh được chị V, chị D, chị T7, chị T8 và anh Công đều không biết số tiền mà C trả nợ là tiền do C trộm cắp mà có nên Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người đã nhận tiền do C Trả nợ là đúng pháp luật.

[4] Về hoạt động của cơ quan, người tiến hành tố tụng, nhận thấy: Trong suốt giai đoạn điều tra, truy tố Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. **Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan** không có thắc mắc khiếu nại gì.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tất cả các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra đã được bồi thường đầy đủ, không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa cũng không có ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với người vắng mặt, nếu sau này có yêu cầu gì thì phải làm đơn yêu cầu và được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.



*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Đăng C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự hiện hành;**

**Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng C 15 (mười lăm) tháng tù; Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giam là ngày 24/9/2021.**

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Tại phiên tòa, các đương sự không có yêu cầu nên không xét. Đối với người vắng mặt nếu sau này có yêu cầu gì thì phải làm đơn yêu cầu và được giải quyết bằng một vụ kiện khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**Buộc bị cáo Nguyễn Đăng C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).**

Báo cho bị cáo, các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HSA, THAS;
- Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Hồ Xuân Đàm**